

Số: 465/24/SBA-TCKT  
V/v: Giải trình chênh lệch kết  
quả kinh doanh quý 3/2024 so  
với quý 3/2023.

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 10 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC, ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”.

Công ty Cổ phần Sông Ba (MCK: SBA) xin báo cáo lợi nhuận quý 3/2024 và quý 3/2023 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 3/2024: 24.493.257.995 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 3/2023: 36.473.833.544 đồng.

Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 3/2024 giảm so với lợi nhuận sau thuế TNDN quý 3/2023 là **24.585.868.559** đồng.

Các chỉ tiêu chính như sau (trích từ Báo cáo tài chính quý 3/2024)

ĐVT: VNĐ

| STT | Chỉ tiêu                                 | Quý 3/2024            | Quý 3/2023            | Chênh lệch             |                          |
|-----|--|-----------------------|-----------------------|------------------------|--------------------------|
|     |  |                       |                       | Giá trị                | % [(giảm (-), tăng (+))] |
| 1   | Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV      | 59.160.969.592        | 81.239.153.421        | -22.078.183.829        | -27,18                   |
| 2   | Giá vốn hàng bán                         | 25.303.657.693        | 30.669.184.750        | -5.365.527.057         | -17,49                   |
| 3   | Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV        | 33.857.311.899        | 50.569.968.671        | -16.712.656.772        | -33,05                   |
| 4   | Doanh thu hoạt động tài chính            | 20.588.413            | 61.614.722            | -41.026.309            | -66,59                   |
| 5   | Chi phí tài chính                        | 2.567.171.175         | 5.434.535.776         | -2.867.364.601         | -52,76                   |
| 6   | Chi phí quản lý doanh nghiệp             | 4.063.185.396         | 4.642.344.009         | -579.158.613           | -12,48                   |
| 7   | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh  | 27.247.543.741        | 40.554.703.608        | -13.307.159.867        | -32,81                   |
| 8   | Thu nhập khác                            | 156.039.809           | 95.985.564            | 60.054.245             | 62,57                    |
| 9   | Chi phí khác                             | 172.305.685           | 95.985.564            | 76.320.121             | 79,51                    |
| 10  | Lợi nhuận khác                           | -16.265.876           | 0                     | -16.265.876            |                          |
| 11  | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế        | 27.231.277.865        | 40.554.703.608        | -13.323.425.743        | -32,85                   |
| 12  | Chi phí thuế TNDN hiện hành              | 2.738.019.870         | 4.080.870.064         | -1.342.850.194         | -32,91                   |
| 13  | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | <b>24.493.257.995</b> | <b>36.473.833.544</b> | <b>-11.980.575.549</b> | <b>-32,85</b>            |

Nguyên nhân chủ yếu làm cho kết quả kinh doanh quý 3/2024 giảm so với quý 3/2023:

Quý 3/2024, lưu lượng nước về hồ thủy điện của Công ty thấp hơn so với quý 3/2023, sản lượng điện phát giảm 17,47% so với cùng kỳ năm trước nên tổng doanh thu giảm là 22,06 tỷ đồng. Tuy nhiên, chi phí quý 3/2024 giảm 10,08 tỷ đồng (chủ yếu giá vốn hàng bán 6,98 tỷ đồng) nên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN chỉ giảm **11,98** tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm **32,85%**.

Công ty cổ phần Sông Ba kính báo cáo và cam kết nội dung giải trình trên là đúng sự thật.

Trân trọng.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Đăng Website SBA;
- Lưu: TCKT, VTh.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**ĐÌNH CHÂU HIẾU THIỆN**